**TUẦN 26:**

**Toán: VIẾT SỐ THÀNH TỔNG CÁC TRĂM, CHỤC, ĐƠN VỊ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\* **Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết cách viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị (theo cấu tạo thập phân của nó)

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực gia tiếp toán học

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, Bộ đồ dùng Toán.

- HS: SGK,Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |
| --- |
| **VIẾT SỐ THÀNH TỔNG CÁC TRĂM, CHỤC, ĐƠN VỊ (T2)**Thứ hai, 11/3/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:****2. Dạy bài mới:****\* GTB:****\* Hướng dẫn HS làm bài tập***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC Hs làm việc cá nhân đọc, viết các số có ba chữ số dựa vào cấu tạo thập phân của số đóa. 471: bốn trăm bảy mươi mốtb. 259: hai trăm năm mươi chínc. 505: năm trăm linh nămd. 890: tám trăm chín mươi- GV nêu: + Số gồm 4 trăm, 7 chục và 1 đơn vị là số nào?- Nhận xét, tuyên dương HS.- Thông qua hình ảnh minh họa, GV có thể giới thiệu về một số nghề nghiệp cho HS*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm bài- Tổ chức chữa bài qua trò chơi: Ai nhanh, ai đúng+ GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS lần lượt cầm những tấm thẻ “thùng hàng” xếp vào các tàu tương ứng. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng+ Tổ chức cho HS chơi+ Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng- GV yêu cầu một vài HS nêu cách nối đúng.- Nhận xét *Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV cho HS làm bài vào vở ô li.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**Bài 4:**- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV nêu: số hòm tương ứng với số trăm, số túi tương ứng với số chục và số đồng tiền vàng bên ngoài tương ứng với số đơn vị. Như vậy làm thế nào để tìm được số đồng tiền vàng bên ngoài?- YC HS viết và nêu số đồng tiền vàng bên ngoài của Rô-bốt- GV nhận xét, khen ngợi HS.- GV có thể đặt thêm câu hỏi: Nếu Rô-bốt có 235 đồng tiền vàng thì bạn ấy cần mấy cái hòm, mấy cái túi để đựng số tiền vàng và còn mấy đồng bên ngoài?**3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét giờ học.- Dặn HS chuẩn bị bài sau | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.- 1-2 HS trả lời.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC hướng dẫn.- Đại diện các tổ lên chơi- 1-2 HS trả lời.- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài cá nhân.- HS đổi chéo vở kiểm tra.- 1 HS đọc, lớp đọc thầm- Cần viết số 117 thành tổng các trăm, chục, đơn vị- 117 = 100 + 10 + 7. Như vậy sau khi Rô - bốt cất tiền vàng thì còn 7 đồng tiền vàng bên ngoài- HS trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Toán**

 **SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\* **Kiến thức, kĩ năng:**

- HS biết cách so sánh các số có ba chữ số

- HS nắm được thứ tự các số (trong phạm vi 1000)

- HS biết sắp xếp các số có ba chữ số theo thứ tự từ bé đến lớn hoặc ngược lại

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực giải quyết vấn đề

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài,Bộ đồ dùng Toán.

- HS: SGK,Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |
| --- |
|  **SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (T1)**Thứ ba, 12/3/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:****2. Dạy bài mới:****2.1. Khám phá:**- GV yc HS nhắc lại cách so sánh các số có hai chữ số?- GV cài các tấm thẻ lên bảng, y/c HS viết các số có ba chữ số tương ứng với mỗi nhóm hình và so sánh các số có ba chữ số bằng cách đếm ô vuông- GV lấy ví dụ tương tự trong SGK, yc HS nêu cấu tạo số rồi lần lượt so sánh các số trăm, chục, số đơn vị - GV nêu: Muốn so sánh các số có ba chữ số ta làm thế nào?- Gv kết luận: Muốn so sánh các số có 3 chữ số, ta làm như sau:+ Đầu tiên, ta so sánh số trăm: Số nào có số trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn.+ Nếu cùng số trăm thì mới xét số chục: Số nào có số chục lớn hơn thì số đó lớn hơn.+ Nếu cùng số trăm và số chục: Nếu số nào có hàng đơn vị lớn hơn thì số đó lớn hơn.- YC Hs nhắc lại**2.2. Hoạt động:***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm bài- Tổ chức chữa bài qua trò chơi: Ai nhanh, ai đúng+ GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS lần lượt cầm những chiếc ô tô xếp vào các ngôi nhà tương ứng. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng+ Tổ chức cho HS chơi+ Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng- GV yêu cầu một vài HS giải thích, với những phép tính sai có thể yêu cầu HS sửa lại cho đúng- Nhận xét *Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- 2 HS lên bảng chữa bài, HS dưới lớp làm bài vào vở ô li.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Đánh giá, nhận xét bài HS.- YC HS giải thích tại sao lại lựa chọn dấu so sánh như vậy*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?*-* YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi, một bạn trả lời các câu hỏi trong sgk- GV nhận xét, khen ngợi HS.- Gv có thể giới thiệu thêm kiến thức: Hươu cao cổ được xác định là loài động vật cao nhất thế giới hiện nay.*Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm việc cá nhân để trả lời các câu hỏi- GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng.? Để tìm được số lớn nhất, số bé nhất trong 4 số đó, em làm như thế nào?- GV yc HS lập tất cả các số có ba chữ số khác nhau từ ba tấm thẻ trên**3. Củng cố, dặn dò:**? Hôm nay em học bài gì? ? Nêu lại cách so sánh các số có ba chữ số- Nhận xét giờ học. Dặn HS về học bài và chuẩn bị bài sau | - HS nêu- HS lần lượt thực hiện các yêu cầu.- HS trả lời - nhận xét, bổ sung- HS lắng nghe- 2, 3 HS nhắc lại.- 2, 3 HS đọc.- 1, 2 HS trả lời.- HS lắng nghe.- HS lên chơi- 1-2 HS trả lời.- 2, 3 HS đọc.- 1, 2 HS trả lời.- HS thực hiện làm bài cá nhân, HS đổi chéo kiểm tra.- HS nêu- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- Các nhóm làm việc, trình bày kết quả- HS lắng nghe- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS hoàn thành bài. 1 HS lên chia sẻ- Hs lập các số |
| **SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (T2)**Thứ tư, 13/3/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:****2. Dạy bài mới:****\* GTB:****\* HD HS Luyện tập:***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- 2 HS lên bảng chữa bài, HS dưới lớp làm bài vào vở ô li.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Đánh giá, nhận xét bài HS.- YC HS giải thích tại sao lại lựa chọn dấu so sánh như vậy*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?*-* YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi, một bạn trả lời các câu hỏi trong sgk- GV nhận xét, khen ngợi HS.? Để biết được chú mèo nào đeo số bé nhất, chú mèo nào đeo số lớn nhất, em đã làm như thế nào*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm vào vở, trao đổi chéo vở kiêm tra bài cho nhau- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.? Để nối đúng các điểm đó theo thứ tự các số từ bé đến lớn em làm như nào?Bài 4:- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV hướng dẫn HS làm theo các bước:+ Đầu tiên hãy sắp xếp các số ghi trên cửa theo thứ tự từ bé đến lớn+ Dựa vào gơi ý đã cho để xác định các bạn chọn cửa nào?- YC HS làm bài- Gọi HS chữa bài.- Nhận xét, nêu đáp án đúng: Nam chọn đến sao Mộc, Việt chọn đến Sao Hải Vương, Mai chọn đến Sao Thổ**3. Củng cố, dặn dò:**? Tiết học hôm nay chúng ta luyện tập về kiến thức gì?- Nhận xét giờ học.- Dặn HS chuẩn bị bài sau | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.- 1, 2 HS trả lời.- Các nhóm làm việc, trình bày kết quả: chú mèo A đeo số bé nhất, chú mèo D đeo số lớn nhất - HS trả lời- 2, 3 HS đọc.- 1, 2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC hướng dẫn.- HSTL (so sánh rồi sắp xếp các số)- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài cá nhân.- HS chữa bài, nhận xét bài bạn |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Toán**

 **LUYỆN TẬP CHUNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\* **Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nắm được cách đọc, viết các số có ba chữ số.

- HS nắm được cách so sánh và sắp xếp các số có ba chữ số.

- HS nắm vững cách so sánh các số có ba chữ số; viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị.

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học, năng lực giải quyết vấn đề

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, Bộ đồ dùng dạy học Toán 2

- HS: SGK, Bộ đồ dùng dạy học Toán 2

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |
| --- |
|  **LUYỆN TẬP CHUNG (T1)**Thứ năm, 14/3/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:****2. Dạy bài mới:****\* GTB:****\* HD HS luyện tập***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm bài, 1 HS lên bảng chữa bài- Nhận xét, tuyên dương- YC HS nhắc lại cách đọc, viết các số có ba chữ số*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm bài, trao đổi chéo vở để chữa bài cho nhau- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Đánh giá, nhận xét bài HS. Có thể yêu cầu HS chữa câu sai thành câu đúng- Mở rộng:? Ảnh thẻ của Nam hay Việt che số bé hơn?? Ảnh thẻ của ai che số lớn nhất?*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?*-* YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi, một bạn trả lời các câu hỏi trong sgk- GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng.a. 679 b. 1000 c. 600 d.799? Muốn tìm số liền sau của một số ta làm như thế nào?? Muốn tìm số liền trước của một số ta làm như thế nào?*Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?*-* YC HS tô màu vào phiếu học tập sau đó trả lời các câu hỏi của bài toán- Gv yêu cầu HS giải thích vì sao tô màu đỏ/ màu xanh vào những quả táo đó?- GV nhận xét, khen ngợi HS.Bài 5:- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm bài- Gọi HS đọc nối tiếp kết quả. YC HS giải thích cách làm ở từng ý- Nhận xét, nêu đáp án đúng**3. Củng cố, dặn dò:**? Hôm nay chúng mình được ôn lại những kiến thức gì?? Em hãy nêu cách đọc, viết các số có ba chữ số?? Nêu lại cách so sánh các số có ba chữ số?- Nhận xét giờ học. Dặn HS về học bài và chuẩn bị bài sau | - 2, 3 HS đọc.- 1, 2 HS trả lời.- HS làm bài- Nhận xét- HS nêu- 2, 3 HS đọc.- 1, 2 HS trả lời.- HS thực hiện làm bài cá nhân, HS đổi chéo kiểm tra.- HS nêu- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS hoàn thành bài. 1 HS lên chia sẻ- Hs trả lời- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS trình bày kết quả- HS lắng nghe- HS làm bài cá nhân- HS chữa bài, nhận xét?- HS trả lời |
|  **LUYỆN TẬP CHUNG (T2)**Thứ sáu, 15/3/2024 |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Kiểm tra:****2. Dạy bài mới:****\* GTB:****\* HD HS luyện tập:***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm bài vở ô li, 1 vài HS lên bảng chữa bài- Nhận xét, tuyên dương*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- 2 HS lên bảng chữa bài, HS dưới lớp làm bài vào vở ô li. GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Đánh giá, nhận xét bài HS.- YC HS giải thích tại sao lại lựa chọn dấu so sánh như vậy? Hình ảnh minh họa các số gắn với đồ vật ở mỗi đĩa là gì?*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV YC HS quan sát số trăm, số đơn vị của hai số được so sánh và nhận xét.GV nêu: Để số thứ nhất bé hơn số thứ hai thì số chục của số thứ nhất phải bé hơn số chục của số thứ hai. Vậy ta có thể đặt vào đó các thẻ ghi số nào?- GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng- Mở rộng: Gv có thể thay dấu < trong bài thành dấu > hoặc dấu = để HS tìm những thẻ số thích hợp*Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?*-* YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi một bạn trả lời các câu hỏi trong SGK- Gọi các cặp lên trả lời- GV nhận xét và kết luận:+ Số bé nhất có ba chữ số là số 100+ Số lớn nhất có ba chữ số khác nhau là số 987+ Số bé nhất có ba chữ số khác nhau là số 102Bài 5:- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm bài- Gọi HS lên bảng chữa bài? Để tìm được nhà Mai em làm như thế nào?- Nhận xét, nêu đáp án đúng**3. Củng cố, dặn dò:**? Hôm nay chúng mình được ôn lại những kiến thức gì?? Nêu lại cách so sánh các số có ba chữ số?- Nhận xét giờ học. Dặn HS về học bài và chuẩn bị bài sau | - 2, 3 HS đọc.- 1, 2 HS trả lời.- HS làm bài, trao đổi chéo vở kiểm tra bài cho nhau- 2, 3 HS đọc.- 1, 2 HS trả lời.- HS làm bài, chữa bài, nhận xét bài bạn trên bảng- 1-2 HS trả lời.- Đó chính là cấu tạo của số bên dưới đĩa- 1, 2 HS trả lời.- HS quan sát, nhận xét và tìm các số phù hợp với yêu cầu của bài- HS nêu- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- Các nhóm làm việc, trình bày kết quả- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS hoàn thành bài. - So sánh các số ở ngã rẽ và đi theo đường có ghi số lớn hơn- Hs nêu |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Luyện Toán: Ôn luyện tiết 1**

 **VIẾT SỐ THÀNH TỔNG CÁC TRĂM, CHỤC, ĐƠN VỊ (Tiết 2)**

Thứ hai, 11/3/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.** **Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cách viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị (theo cấu tạo thập phân của nó)

**2. Năng lực:**

- Củng cố kiến thức mới và vận dụng giải các bài toán thực tế, HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất:**

- Giáo dục HS yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Gv: Mô hình dạy học các số có ba chữ số (ở các bài trước)

- Hs: Bộ đồ dùng học toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động**- GV tổ chức cho HS hát tập thể.- GV nhận xét, kết nối vào bài mới: **2. Hướng dẫn HS làm bài tập****Bài 1:** - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC Hs làm việc cá nhân đọc, viết các số có ba chữ số dựa vào cấu tạo thập phân của số đó- GV nêu: + Số gồm 8 trăm, 2 chục và 0 đơn vị là số nào?- Nhận xét, tuyên dương HS.**- Gv chốt:** Bài tập 1 củng cố kĩ năng đọc viết số có ba chữ số dựa vào cấu tạo thập phân của nó**Bài 2:**- Gọi HS đọc YC bài.- GV tổ chức trò chơi: Ai nhanh, ai đúng+ GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS lần lượt nối nhanh các số đã cho vào các tấm thẻ ghi đúng cách viết số đó thành tổng các trăm, chục, đơn vị. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng+ Tổ chức cho HS chơi+ Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng- GV yêu cầu một vài HS nêu cách nối đúng.- Nhận xét **- GV chốt**: Bài tập 2 củng cố kĩ năng viết một số có ba chữ số thành tổng trăm, chục, đơn vị**Bài 3:**- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV cho HS làm bài vào sách bài tập- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**- GV chốt:** Bài tập 3 củng cố kĩ năng viết một số có ba chữ số thành tổng trăm, chục, đơn vị **Bài 4:**- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV nêu: số bao tương ứng với số trăm, số giỏ tương ứng với số chục và số hạt dẻ bên ngoài tương ứng với số đơn vị. Như vậy làm thế nào để tìm được số hạt dẻ bạn Sóc nhặt được trong tuần này?- YC HS tính và nêu số hạt dẻ sóc nhặt được- GV nhận xét, khen ngợi HS.**- GV chốt:** Bài tập 4 cũng cố kĩ năng viết một số có ba chữ số thành tổng trăm, chục, đơn vị**3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét giờ học.- Dặn HS chuẩn bị bài sau | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Trăm  | Chục | Đơn vị  | Viết số | Đọc số |
| 8 | 2 | 0 | 820 | Tám trăm hai mươi |
| 6 | 5 | 1 | 651 | Sáu trăm năm mươi mốt |
| 7 | 4 | 4 | 744 | Bảy trăm bốn mươi bốn |
| 9 | 0 | 1 | 901 | Chín trăm linh một |

- 2 -3 HS đọc.- Đại diện các tổ lên chơi+ HS lắng nghe luật chơi+ HS tham gia trò chơi375 = 300 + 70 + 5 370 = 300 + 70357 = 300 + 50 +7 307 = 300 + 7- 1-2 HS trả lời.- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài cá nhân.- HS đổi chéo vở kiểm tra.a. 682 = 600 + 80 + 2 b. 208 = 200 +8c. 820 = 800 + 20 d. 381 = 300 + 80 + 1e. 610 = 600 + 10 g. 108 = 100 + 8- 1 HS đọc, lớp đọc thầm- HS nêu cách tìm- HS trả lời: Tuần này sóc nhặt được 182 hạt dẻ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Luyện Toán: Ôn luyện tiết 2**

**BÀI 54: LUYỆN TẬP CHUNG (tiết 2)**

Thứ sáu, 15/3/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1**. **Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố được các số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị.

- Củng cố so sánh được các số có ba chữ số.

- Ôn tập, củng cố về số bé nhất, số lớn nhất có ba chữ số (giống nhau hoặc khác nhau)

**2. Năng lực:**

- HS phát triển năng lực giao tiếp toán học.

- Qua giải các bài tập có tình huống, HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề.

**3. Phẩm chất:**

- Giáo dục HS tính chính xác.

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK, Bộ đồ dùng dạy học Toán 2

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động**- GV cho HS hát tập thể. - GV gọi 2 HS lên bảng. GV đọc số, HS viết số: HS1: Sáu trăm bảy mươi lăm. HS2: Năm trăm chín mươi mốt; - Lớp làm bảng con: Hai trăm linh tám.- GV nhận xét, kết nối vào bài mới:*Luyện tập.***2. HD HS luyện tập:*****Bài 1:*** - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm bài VBT, 1 vài HS lên bảng chữa bài- Nhận xét, tuyên dương**- GV chốt:** BT1 củng cố kĩ năng viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị***Bài 2:***- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm bài- Tổ chức chữa bài qua trò chơi: Ai nhanh, ai đúng+ GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS lần lượt cầm những chiếc thẻ đúng/sai xếp vào các ô tương ứng. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng+ Tổ chức cho HS chơi+ Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng- GV yêu cầu một vài HS giải thích, với những phép tính sai có thể yêu cầu HS sửa lại cho đúng- Nhận xét **- GV chốt KT**: Bài tập 2 củng cố kĩ năng so sánh các số có ba chữ số***Bài 3:***- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV YC HS quan sát số trăm, số đơn vị của hai số được so sánh và nhận xét.GV nêu: Để số thứ nhất bé hơn số thứ hai thì số trăm của số thứ nhất phải bé hơn số trăm của số thứ hai. Vậy ta có thể đặt vào đó các thẻ ghi số nào?- GV nhận xét, chốt lại đáp án đúng- Mở rộng: Gv có thể thay dấu < trong bài thành dấu > hoặc dấu = để HS tìm những thẻ số thích hợp**- GV chốt:** BT3 củng cố kĩ năng so sánh các số có ba chữ số***Bài 4:***- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?*-* YC HS làm việc theo cặp, một bạn hỏi một bạn trả lời các câu hỏi như trong VBT- Gọi các cặp lên trả lời- GV nhận xét và kết luận:+ Số tròn chục bé nhất có ba chữ số khác nhau là số 120+ Số tròn chục lớn nhất có ba chữ số khác nhau là số 980+ Số tròn chục bé nhất có ba chữ số là số 110+ Số tròn chục lớn nhất có ba chữ số là số 990**- GV chốt:** BT này ôn tập và củng cố về số bé nhất, số lớn nhất có ba chữ số**Bài 5:**- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm bài- Gọi HS lên bảng chữa bài? Để Mèo tìm được đồ vật em làm như thế nào?- Nhận xét, nêu đáp án đúng**- GV chốt:** BT5 củng cố kĩ năng so sánh hai số trong phạm vi 1000**3. Củng cố, dặn dò:**? Hôm nay chúng mình được ôn lại những kiến thức gì?? Nêu lại cách so sánh các số có ba chữ số?- Nhận xét giờ học. Dặn HS về học bài và chuẩn bị bài sau | - 2, 3 HS đọc.- 1, 2 HS trả lời.- HS làm bài, trao đổi chéo vở kiểm tra bài cho nhau638 = 600 + 30 + 8580 = 500 + 80360 = 300 + 60406 = 400 + 6- 2, 3 HS đọc.- 1, 2 HS trả lời.- HS lắng nghe.- HS lên chơia. Đ b. S c. S d. S e. S g. Đ- 1-2 HS trả lời.- 1, 2 HS trả lời.- HS quan sát, nhận xét và tìm các số phù hợp với yêu cầu của bài- HS nêu: *Nam có thể xếp các thẻ ghi chữ số: 6, 7, 8, 9*- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- Các nhóm làm việc, trình bày kết quả- HS lắng nghe, chữa bài- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS hoàn thành bài. - So sánh các số ở ngã rẽ và đi theo đường có ghi số bé hơn- Hs nêu |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY** *(nếu có)*

................................................................................................................................

................................................................................................................................